SỞ TÀI CHÍNH THÀNH PHỐ HÀ NỘI
PHÒNG ĐĂNG KÝ KINH DOANH VÀ TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP
CÔNG TY CỔ PHẦN

Mã số doanh nghiệp: 0104520765

Đăng ký lần đầu: ngày 11 tháng 03 năm 2010

Đăng ký thay đổi lần thứ: 9, ngày 15 tháng 09 năm 2025

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ MY WAY

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: MY WAY INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: MY WAY.,JSC

2. Địa chỉ trụ sở chính

21 Trần Duy Hưng - Ô số 11, Tập thể trung tâm y tế, Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: *04.85872585* Số Fax: *04.37822060*

Thư điện tử: *mywayvn@gmail.com* Website:

3. Vốn điều lệ: 14.000.000.000 đồng.

Bằng chữ: Mười bốn tỷ đồng

Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng

Tổng số cổ phần: 1.400.000

4. Người đại diện theo pháp luật của công ty

* Họ, chữ đệm và tên: HÀ THỊ HƯƠNG Giới tính: *Nữ*

Ngày, tháng, năm sinh *Quốc tịch: Việt Nam*

Số định danh cá nhân:

Chức danh: Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc

Địa chỉ liên lạc:
Thành phố Hà N

KT.TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
PHÒNG ĐĂNG KÝ KINH DOANH VÀ TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP
SỞ TÀI CHÍNH THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Lê Hồng Hạnh

SỞ TÀI CHÍNH THÀNH PHỐ HÀ NỘI
PHÒNG ĐĂNG KÝ KINH DOANH VÀ TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH

Mã số địa điểm kinh doanh: 00002

Đăng ký lần đầu, ngày 04 tháng 03 năm 2026

1. Tên địa điểm kinh doanh: ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH - CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ MY WAY
Tên địa điểm kinh doanh viết bằng tiếng nước ngoài:
Tên địa điểm kinh doanh viết tắt:

2. Địa chỉ:
Biệt thự G03-L12, khu A, khu đô thị mới Dương Nội, Phường Dương Nội, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: *0948551355* Số Fax:

Thư điện tử: Website:

3. Thông tin về người đứng đầu

Họ, chữ đệm và tên: HÀ THỊ HƯƠNG Giới tính: *Nữ*

Ngày, tháng, năm sinh: Quốc tịch: *Việt Nam*

Số định danh cá nh

Địa chỉ liên lạc:
Thành phố Hà N

4. Thông tin về doanh nghiệp/chi nhánh chủ quản:

Tên doanh nghiệp/chi nhánh: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ MY WAY
Mã số doanh nghiệp/chi nhánh: 0104520765
Địa chỉ trụ sở chính của doanh nghiệp/chi nhánh: 21 Trần Duy Hưng - Ô số 11, Tập thể trung tâm y tế, Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

KT.TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
PHÒNG ĐĂNG KÝ KINH DOANH VÀ TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP
SỞ TÀI CHÍNH THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Trần Quang Hưng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN

CƠ SỞ ĐỦ ĐIỀU KIỆN AN TOÀN THỰC PHẨM

CERTIFICATE

OF COMPLIANCE WITH FOOD SAFETY REGULATIONS

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CHỨNG NHẬN / CERTIFICATION

Cơ sở/ *Establishment:* ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH - CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ MY WAY

Mã số đăng ký kinh doanh/ *Registration number:* 0104520765-00002

Địa chỉ/ *Address:* Biệt thự G03-L12, khu A, khu đô thị mới Dương Nội, phường Dương Nội, thành phố Hà Nội

Điện thoại/ *Tel:* 0948551355 *Email:*

Đủ điều kiện an toàn thực phẩm để sản xuất kinh doanh sản phẩm:

Has been found to be in compliance with food safety regulations for following products:

Danh sách theo phụ lục đính kèm

Số cấp/ *Number:* 157 /2026 /NNMT-HAN

Có hiệu lực đến ngày 22 tháng 5 năm 2029

Valid until(date/mont/year) ***22/5/2029***

Và thay thế giấy chứng nhận số:

and replaces The Certificate N⁰:

Hà Nội, ngày 22 tháng 5 năm 2026 , day/month/year

KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Tạ Văn Tường

PHỤ LỤC

Kèm theo Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm số 157/2026/NNMT-HAN ngày 22/5/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường Hà Nội

STT	Đủ điều kiện an toàn thực phẩm để sản xuất kinh doanh sản phẩm:
1	Sơ chế: Thịt gia súc, thịt gia cầm, rau, củ, quả
2	Kinh doanh: Thịt gia súc, thịt gia cầm, thủy sản, rau, củ, nông lâm sản khô (hạt nông sản khô các loại, nấm khô, mộc nhĩ, vỏ quế, hoa hồi, thảo quả, măng khô, bột gia vị từ nông lâm sản khô), đậu phụ, trái cây, trứng gia cầm, gạo, sữa, bún, bánh phở, miến, bánh đa, bánh ngọt, sản phẩm chế biến từ thịt gia súc, thịt gia cầm (giò, chả).

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ MY WAY

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do –Hạnh phúc

GIẤY XÁC NHẬN

CÁN BỘ NHÂN VIÊN TẬP HUẤN KIẾN THỨC AN TOÀN THỰC PHẨM

Số:07/2026 /XNKT- MY WAY

Căn cứ kết quả tập huấn kiến thức về an toàn thực phẩm của Công Ty Cổ Phần Đầu Tư My Way

Công Ty Cổ Phần Đầu Tư My Way xác nhận Ông/Bà *(có tên trong danh sách đính kèm theo)*

Thuộc: **Công Ty Cổ Phần Đầu Tư My Way**

Địa chỉ trụ sở: 21 Trần Duy Hưng - ô số 11, Tập thể trung tâm Y tế, Phường Yên Hòa, TP. Hà Nội.

Địa điểm kinh doanh: Biệt thự G03 - L12, Khu A, Khu đô thị mới Dương Nội, Phường Dương Nội, TP. Hà Nội.

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 0104520765

Cấp ngày 11 tháng 03 năm 2010, đăng ký thay đổi lần thứ: 9, ngày 15 tháng 09 năm 2025

Nơi cấp: Phòng Đăng ký Kinh doanh và Tài chính Doanh nghiệp – Sở Tài chính Thành phố Hà Nội.

Đã được tập huấn kiến thức cơ bản về an toàn thực phẩm theo quy định hiện hành.

Giấy này có giá trị hết ngày 29 tháng 07 năm 2027

Hà Nội, ngày 30 tháng 07 năm 2026.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ MY WAY

M.S.D.N: 0104520765 - C.T.C.P - CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ MY WAY - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TỔNG GIÁM ĐỐC
Hà Thị Hường

DANH SÁCH

CÁN BỘ NHÂN VIÊN TẬP HUẤN KIẾN THỨC AN TOÀN THỰC PHẨM

(*Kèm theo giấy xác nhận cán bộ nhân viên tập huấn kiến thức an toàn thực phẩm số:* 07/2026 /XNKT- MY WAY)

TT	Họ và tên	Nam/Nữ	Số CCCD	Ngày, tháng, năm cấp	Nơi cấp
1	Hà Thị Hương	Nữ			
2	Nguyễn Văn Nam	Nam			
3	Tạ Văn Cương	Nam			
4	Nguyễn Mai Phương	Nữ			
5	Nguyễn Thị An	Nữ			
6	Trần Thị Hiền	Nữ			
7	Lê Thị Quỳnh	Nữ			
8	Lý Thị Thêm	Nữ			
9	Đinh Hồng Tư	Nam			
10	Nguyễn Thị Quyên	Nữ			
11	Bùi Thị Thu Hiền	Nữ			
12	Dương Hồng Ngọc	Nữ			
13	Phó Thị Phương Thảo	Nữ			
14	Giáp Thị Thúy	Nữ			
15	Nguyễn Thị Thùy Trang	Nữ			

LIÊN HIỆP CÁC HỘI KHOA HỌC & KỸ THUẬT VIỆT NAM
VIỆN KIỂM NGHIỆM VÀ KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG VNTEST
VNTEST INSTITUTE FOR QUALITY TESTING AND INSPECTION
Địa chỉ hoạt động: Lô DM10-1 Điểm tiểu thủ công nghiệp, Làng nghề dệt lụa Vạn Phúc, Phường Hà Đông, Thành phố Hà Nội
Điện thoại: 024.66.86.76.38 - Email: info@vntest.vn - Website: www.vntest.vn

Mã số/ Code: DV151710977/01

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM/ TEST RESULT

I. THÔNG TIN CHUNG/ GENERAL INFORMATION

1. **Tên Khách hàng/** *Customer's Name* : **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ MY WAY**
2. **Địa chỉ/** *Address* : Biệt Thự G03-L12,Khu A,Khu Đô Thị Mới Dương Nội,Phường Dương Nội,Thành Phố Hà Nội.
3. **Tên mẫu thử/** *Name of Sample* : **Nước Sản Xuất**
4. **Mô tả mẫu/** *Sample Description* : Mẫu đựng trong chai kín, thể tích: 1,5L/chai, số lượng: 01 chai
5. **Ngày nhận mẫu/** *Date sample received* : 16/04/2026
6. **Thời gian lưu mẫu/** *Sample retention time* : Không có mẫu lưu
7. **Ngày thử nghiệm/** *Date of test* : 16/04/2026-27/04/2026
8. **Ngày trả kết quả/** *Date of issue* : 27/04/2026

II. KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM/ RESULT TABLE

STT *No.*	Chỉ tiêu *Parameter(s)*	Đơn vị *Unit*	Kết quả *Result(s)*	Phương pháp thử *Test Method*
1	Màu sắc *	mgPt/L	< LOQ = 5	TCVN 6185:2015
2	Mùi	-	Không có mùi	Cảm quan
3	Clor dư *	mg/L	KPH (LOD = 0,06)	TCVN 6225-2:2021
4	pH *	-	7,66	TCVN 6492:2011
5	Độ đục *	NTU	0,21	SMEWW 2130B:2023
6	Độ cứng, tính theo $CaCO_3$ *	mg/L	84	TCVN 6224:1996

1. *Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu thử nghiệm/ Test result in this report are valid only for the items tested.*
2. *Không được trích dẫn 1 phần kết quả này nếu không được sự đồng ý của VNTEST/ This report will not be reproduced or republished without VNTEST approval.*
3. *Tên mẫu và tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng/ Name of sample and customer are written as customer's request.*
4. *Các chỉ tiêu được công nhận ISO/IEC 17025:2017 đánh dấu (*), thực hiện bởi nhà thầu phụ đánh dấu (**)/ Items are accredited ISO/IEC 17025:2017 (*), Items are tested by subcontractors (**).*
5. *Chỉ tiêu được Bộ Nông nghiệp và Môi trường chỉ định, đánh dấu (a), chỉ tiêu được cấp giấy chứng nhận Vimcerts đánh dấu (b), được Cục chăn nuôi chỉ định đánh dấu (c)/ Items designated by Ministry of Agriculture and Environment (a), Items issued a certificate of eligibility to provide environmental monitoring services (b), Items designated by Department of Lifestock Production (c).*
6. *Không nhận khiếu nại trong trường hợp không có mẫu lưu hoặc hết hạn lưu mẫu theo quy định/ We shall not accept any complaint in case the retention samples are expired or lack of retention samples.*

Mã số/ Code: DV151710977/01

STT *No.*	Chỉ tiêu *Parameter(s)*	Đơn vị *Unit*	Kết quả *Result(s)*	Phương pháp thử *Test Method*
7	Chỉ số permanganat *	mg/L	KPH (LOD = 0,15)	TCVN 6186:1996

Ghi chú/ *Note:*

- *KPH: Không phát hiện*
- *LOD: Giới hạn phát hiện của phương pháp*
- *LOQ: Giới hạn định lượng của phương pháp*

PHÒNG KIỂM NGHIỆM
QC Manager

TRẦN KHÁNH CHI

VIỆN TRƯỞNG
DIRECTOR

VIỆN KIỂM NGHIỆM VÀ KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG VNTEST

ThS. TRỊNH CÔNG SƠN

1. *Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu thử nghiệm/ Test result in this report are valid only for the items tested.*
2. *Không được trích dẫn 1 phần kết quả này nếu không được sự đồng ý của VNTEST/ This report will not be reproduced or republished without VNTEST approval.*
3. *Tên mẫu và tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng/ Name of sample and customer are written as customer's request.*
4. *Các chỉ tiêu được công nhận ISO/IEC 17025:2017 đánh dấu (*), thực hiện bởi nhà thầu phụ đánh dấu (**)/ Items are accredited ISO/IEC 17025:2017 (*), Items are tested by subcontractors (**).*
5. *Chỉ tiêu được Bộ Nông nghiệp và Môi trường chỉ định, đánh dấu (a), chỉ tiêu được cấp giấy chứng nhận Vimcerts đánh dấu (b), được Cục chăn nuôi chỉ định đánh dấu (c)/ Items designated by Ministry of Agriculture and Environment (a), Items issued a certificate of eligibility to provide environmental monitoring services (b), Items designated by Department of Lifestock Production (c).*
6. *Không nhận khiếu nại trong trường hợp không có mẫu lưu hoặc hết hạn lưu mẫu theo quy định/ We shall not accept any complaint in case the retention samples are expired or lack of retention samples.*